

BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC Ở MỘT SỐ TRƯỜNG MẦM NON TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH

Lê Thu Hà

Trường Mầm non Bình Dương, phường An Sinh, tỉnh Quảng Ninh

Email: mn.as2.ltha@dongtrieu.edu.vn

Tóm tắt: Bài viết đề xuất các biện pháp phát triển chương trình giáo dục ở các trường mầm non trên địa bàn các phường An Sinh, Đông Triều, Bình Khê, Mạo Khê, Hoàng Quế của tỉnh Quảng Ninh (trước đây thuộc thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh). Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và khảo sát thực tiễn tại 25 trường mầm non với 183 khách thể, bài viết chỉ ra yêu cầu phát triển chương trình giáo dục mầm non theo hướng linh hoạt, phù hợp với đặc điểm trẻ em, điều kiện nhà trường và bối cảnh địa phương. Năm biện pháp được đề xuất gồm: bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình cho cán bộ quản lý, giáo viên theo hướng học tập tại chỗ; thiết lập cơ chế tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình; xây dựng cộng đồng học tập chuyên môn; phối hợp giữa nhà trường - gia đình - cộng đồng; ứng dụng chuyển đổi số trong phát triển chương trình. Kết quả khảo nghiệm cho thấy các biện pháp có tính cần thiết và khả thi cao.

Từ khóa: Phát triển chương trình giáo dục; chương trình giáo dục mầm non; trường mầm non; hiệu trưởng; tỉnh Quảng Ninh.

MEASURES FOR DEVELOPING EDUCATIONAL PROGRAMS IN SEVERAL PRESCHOOLS IN QUANG NINH PROVINCE

Abstract: This article proposes measures for developing educational programs in preschools located in An Sinh, Dong Trieu, Binh Khe, Mao Khe, and Hoang Que wards of Quang Ninh Province (formerly under Dong Trieu City, Quang Ninh Province). Based on theoretical research and a practical survey conducted at 25 preschools with 183 participants, the study identifies the need to develop preschool educational programs in a flexible manner that is appropriate to children's characteristics, school conditions, and the local context. Five measures are proposed: fostering the program development capacity of administrators and teachers through on-site professional learning; establishing a mechanism of autonomy associated with accountability; building professional learning communities; strengthening coordination among school, family, and community; and applying digital transformation in program development. The findings from the trial assessment indicate that these measures are highly necessary and feasible.

Keywords: educational program development; preschool educational program; preschool; principal; Quang Ninh Province.

Nhận bài: 15/03/2026

Phản biện: 16/04/2026

Duyệt đăng: 20/04/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục mầm non là cấp học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, có vai trò đặt nền móng cho sự phát triển toàn diện của trẻ em về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm - kỹ năng xã hội và thẩm mỹ. Chất lượng giáo dục mầm non phụ thuộc trực tiếp vào chất lượng chương trình giáo dục và cách thức nhà trường tổ chức thực hiện chương trình trong điều kiện bối cảnh kinh tế - xã hội của địa phương, nguồn lực của nhà trường và đặc điểm của trẻ. Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, chương trình giáo dục ở trường mầm non không chỉ là văn bản quy định mục tiêu, nội dung, phương pháp và đánh giá, mà còn là hệ thống các hoạt động, trải nghiệm giáo dục được thiết kế, tổ chức và điều chỉnh nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ.

Phát triển chương trình giáo dục ở trường mầm non là quá trình nhà trường nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các thành tố của chương trình giáo dục mầm non trong quá trình tổ chức thực hiện, bao gồm mục tiêu giáo dục, nội dung giáo dục, phương pháp và hình thức tổ chức

hoạt động giáo dục, đánh giá sự phát triển của trẻ, nhằm bảo đảm chương trình phù hợp với mục tiêu giáo dục, đặc điểm phát triển của trẻ và điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục mầm non. Quá trình này đòi hỏi nhà trường phải bảo đảm các yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, vừa phải phát huy tính chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong cụ thể hóa chương trình ở cấp nhà trường và các nhóm, lớp.

Trong phát triển chương trình giáo dục ở trường mầm non, hiệu trưởng giữ vai trò trung tâm. Với tư cách là chủ thể quản lý, hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức phân tích bối cảnh và điều kiện thực tiễn của nhà trường; chỉ đạo xác định mục tiêu, lựa chọn nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục; tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, khối/lớp; chỉ đạo thực hiện, kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh chương trình giáo dục. Đồng thời, hiệu trưởng cần tạo điều kiện để giáo viên tham gia vào quá trình phát triển chương trình, phát huy năng lực chuyên môn, tính sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp

của đội ngũ; huy động sự phối hợp của cha mẹ trẻ, cộng đồng và các lực lượng giáo dục khác.

Các nghiên cứu về chương trình và phát triển chương trình giáo dục phong phú, đa dạng và tiếp cận ở nhiều bình diện khác nhau. Tác giả Nguyễn Đức Chính cho rằng phát triển chương trình giáo dục là quá trình thiết kế, tổ chức thực hiện, đánh giá và điều chỉnh chương trình nhằm đáp ứng mục tiêu giáo dục và yêu cầu thực tiễn. Tác giả Nguyễn Thị Thu Hiền nhấn mạnh việc phát triển và tổ chức thực hiện chương trình cần gắn với đặc điểm phát triển của trẻ, điều kiện của cơ sở giáo dục và yêu cầu đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục. Tác giả Trần Thị Minh Huệ và Ngô Huyền Nhung khẳng định phát triển chương trình giáo dục mầm non phải bảo đảm tính linh hoạt, phù hợp với điều kiện nhà trường, đồng thời phát huy vai trò chủ động của giáo viên trong thiết kế và tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

Một số nghiên cứu gần đây đã đề cập tới yêu cầu đổi mới phát triển chương trình giáo dục mầm non trong bối cảnh hiện nay. Ở nước ngoài, Ornstein và Hunkins xem chương trình giáo dục là tổng thể các kế hoạch và trải nghiệm học tập được thiết kế nhằm đạt mục tiêu giáo dục, qua đó nhấn mạnh bản chất động, hệ thống và có thể điều chỉnh của chương trình. Tác giả Li chỉ ra chuyển đổi số đang tạo ra những khả năng mới trong thiết kế, tổ chức và cá nhân hóa hoạt động giáo dục mầm non, đồng thời đặt ra yêu cầu mới đối với năng lực quản lý và phát triển chương trình của nhà trường. Ở Việt Nam, tác giả Nguyễn Thị Ngọc Tâm đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng phát triển và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non trên cơ sở tăng cường tính linh hoạt, phù hợp với điều kiện địa phương và nhu cầu phát triển của trẻ. Tác giả Nguyễn Thạch Thảo nhấn mạnh yêu cầu đổi mới quản lý, xây dựng và triển khai chương trình giáo dục mầm non theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường tự chủ nhà trường, phát huy vai trò giáo viên và đẩy mạnh phối hợp giữa nhà trường, gia đình, cộng đồng.

Nhìn chung, các công trình đã làm rõ nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn về chương trình giáo dục, phát triển chương trình giáo dục mầm non như: đổi mới quản lý chương trình, lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường sự tham gia của giáo viên, gia đình và cộng đồng. Tuy nhiên, các nghiên cứu hiện có chủ yếu tập trung vào bình diện lý luận, hướng dẫn phát triển chương trình hoặc đề xuất giải pháp ở phạm vi chung; chưa đi sâu vào hệ thống biện

pháp phát triển chương trình giáo dục ở trường mầm non gắn với vai trò tổ chức của hiệu trưởng, tự chủ nhà trường, trách nhiệm giải trình, cộng đồng học tập chuyên môn và ứng dụng chuyển đổi số trong bối cảnh cụ thể của tỉnh Quảng Ninh. Vì vậy, việc đề xuất các biện pháp phát triển chương trình giáo dục ở một số trường mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh là cần thiết, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn.

Nghiên cứu thực tiễn được thực hiện tại 25 trường mầm non công lập thuộc các phường An Sinh, Đông Triều, Bình Khê, Mạo Khê, Hoàng Quế của tỉnh Quảng Ninh (trước đây thuộc thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh) với 183 khách thể khảo sát gồm 25 cán bộ quản lý nhà trường, 50 tổ trưởng chuyên môn và 108 giáo viên mầm non đã cho thấy: Tại các trường mầm non trên địa bàn nghiên cứu hoạt động phát triển chương trình giáo dục đã đạt được một số kết quả tích cực. Các trường đã quan tâm xây dựng kế hoạch giáo dục linh hoạt, tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ, tăng cường phối hợp với phụ huynh và cộng đồng, từng bước cụ thể hóa chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện của nhà trường. Tuy nhiên, quá trình phát triển chương trình giáo dục vẫn còn những hạn chế nhất định như: việc cụ thể hóa chương trình chưa thật sự linh hoạt; nội dung giáo dục chưa khai thác sâu đặc trưng văn hóa, kinh tế - xã hội của địa phương; đánh giá sự phát triển của trẻ và đánh giá hiệu quả thực hiện chương trình còn có biểu hiện hình thức; vai trò lãnh đạo chuyên môn của hiệu trưởng ở một số trường chưa được phát huy đầy đủ.

Từ cơ sở lý luận, khoảng trống nghiên cứu và yêu cầu thực tiễn nêu trên, bài viết tập trung đề xuất một số biện pháp phát triển chương trình giáo dục ở một số trường mầm non trên địa bàn các phường An Sinh, Đông Triều, Bình Khê, Mạo Khê, Hoàng Quế của tỉnh Quảng Ninh nhằm góp phần nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non, phát huy vai trò của hiệu trưởng và đội ngũ giáo viên trong phát triển chương trình giáo dục nhà trường.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Nguyên tắc đề xuất biện pháp

Các biện pháp phát triển chương trình giáo dục ở một số trường mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh được đề xuất trên cơ sở bảo đảm tính toàn diện và đồng bộ, tính thực tiễn, tính hiệu quả, tính kế thừa và phát triển.

Tính toàn diện và đồng bộ đòi hỏi các biện pháp phải tác động đến các khâu cơ bản của quá trình phát triển chương trình giáo dục, từ bồi dưỡng đội ngũ, tổ chức tự chủ chuyên môn, xây dựng cộng đồng học tập, phối hợp với gia đình - cộng đồng đến ứng dụng chuyển đổi số.

Tính thực tiễn yêu cầu biện pháp phù hợp với điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất, đặc điểm trẻ em và bối cảnh địa phương của các trường mầm non thuộc địa bàn khảo sát.

Tính hiệu quả thể hiện ở khả năng tạo chuyển biến trong chất lượng xây dựng, thực hiện, đánh giá và điều chỉnh chương trình giáo dục.

Tính kế thừa và phát triển yêu cầu các biện pháp vừa phát huy kinh nghiệm đã có, vừa bổ sung những yếu tố đổi mới phù hợp với yêu cầu phát triển giáo dục mầm non hiện nay.

2.2. Đề xuất các biện pháp phát triển chương trình giáo dục ở một số trường mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

2.2.1. Tổ chức bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình giáo dục cho cán bộ quản lý và giáo viên theo hướng học tập tại chỗ

Bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình giáo dục cho cán bộ quản lý và giáo viên là biện pháp có ý nghĩa nền tảng bởi đây là lực lượng trực tiếp tham gia xây dựng, tổ chức thực hiện, đánh giá và điều chỉnh chương trình giáo dục. Nội dung bồi dưỡng cần tập trung vào nhận thức về phát triển chương trình giáo dục mầm non; kỹ năng phân tích bối cảnh nhà trường; xác định mục tiêu, lựa chọn nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục; đánh giá sự phát triển của trẻ; điều chỉnh chương trình phù hợp với nhu cầu của trẻ và điều kiện thực tiễn.

Hoạt động bồi dưỡng cần được tổ chức theo hướng học tập tại chỗ, gắn với sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, phân tích kế hoạch giáo dục, nghiên cứu tình huống và chia sẻ kinh nghiệm giữa các giáo viên. Cách tiếp cận này giúp giáo viên học ngay trong môi trường làm việc, giải quyết trực tiếp các vấn đề nảy sinh trong quá trình phát triển chương trình, đồng thời phát huy vai trò hỗ trợ chuyên môn của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và tổ trưởng chuyên môn. Đây cũng là biện pháp được khảo nghiệm có mức độ cần thiết và khả thi cao nhất trong hệ thống các biện pháp đề xuất.

2.2.2. Thiết lập cơ chế tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong phát triển chương trình giáo dục

Phát triển chương trình giáo dục ở trường mầm non chỉ đạt hiệu quả khi nhà trường và giáo viên

có quyền chủ động nhất định trong việc cụ thể hóa chương trình quốc gia thành chương trình giáo dục phù hợp với trẻ, điều kiện nhà trường và bối cảnh địa phương. Vì vậy, hiệu trưởng cần thiết lập cơ chế tự chủ chuyên môn rõ ràng, trong đó xác định phạm vi tự chủ của tổ chuyên môn và giáo viên trong xây dựng kế hoạch giáo dục, lựa chọn nội dung, hình thức tổ chức hoạt động, khai thác nguồn lực địa phương và điều chỉnh hoạt động giáo dục theo nhu cầu của trẻ.

Tự chủ cần đi kèm với trách nhiệm giải trình. Nhà trường cần xây dựng quy định về minh chứng, báo cáo, đánh giá và phản hồi trong quá trình phát triển chương trình giáo dục. Giáo viên và tổ chuyên môn cần giải trình được cơ sở lựa chọn mục tiêu, nội dung, phương pháp, học liệu, hoạt động trải nghiệm và cách đánh giá trẻ. Việc thiết lập cơ chế tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình giúp hạn chế tình trạng phát triển chương trình mang tính hình thức, đồng thời nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm và chất lượng chuyên môn của nhà trường.

2.2.3. Xây dựng cộng đồng học tập chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng phát triển chương trình giáo dục

Cộng đồng học tập chuyên môn là môi trường để cán bộ quản lý và giáo viên cùng học hỏi, trao đổi, thử nghiệm và cải tiến chương trình giáo dục. Ở các trường mầm non, cộng đồng học tập chuyên môn có thể được tổ chức theo tổ/khối chuyên môn, nhóm giáo viên cùng độ tuổi, nhóm giáo viên phụ trách các chủ đề giáo dục hoặc các nhóm chia sẻ kinh nghiệm về hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương, giáo dục cảm xúc - xã hội, giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

Hiệu trưởng cần chỉ đạo xây dựng nền nếp sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phân tích kế hoạch giáo dục, trao đổi minh chứng về sự phát triển của trẻ và cùng điều chỉnh chương trình trên cơ sở dữ liệu thực tiễn. Thay vì sinh hoạt chuyên môn nặng về hành chính, cộng đồng học tập chuyên môn cần hướng vào các vấn đề cụ thể: trẻ cần gì, chương trình hiện hành đã phù hợp chưa, hoạt động nào cần điều chỉnh, học liệu nào cần bổ sung, cách đánh giá trẻ có phản ánh đúng sự tiến bộ của trẻ hay không. Biện pháp này được khảo nghiệm ở mức cao, đúng thứ hai về cả tính cần thiết và tính khả thi, cho thấy đây là hướng phù hợp với điều kiện thực tiễn của các trường mầm non.

2.2.4. Chỉ đạo phối hợp giữa nhà trường - gia đình - cộng đồng trong phát triển chương trình giáo dục

Phát triển chương trình giáo dục mầm non cần có sự tham gia của cha mẹ trẻ và cộng đồng, bởi trẻ mầm non phát triển trong mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và môi trường xã hội xung quanh. Hiệu trưởng cần chỉ đạo xây dựng cơ chế phối hợp thường xuyên với phụ huynh để nắm bắt nhu cầu, đặc điểm, hứng thú, thói quen và điều kiện chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình. Những thông tin này là cơ sở quan trọng để nhà trường điều chỉnh kế hoạch giáo dục, lựa chọn nội dung, hoạt động và hình thức tổ chức phù hợp hơn với trẻ.

Bên cạnh đó, các trường cần khai thác nguồn lực cộng đồng trong phát triển chương trình giáo dục, như di tích lịch sử, làng nghề, cảnh quan thiên nhiên, cơ sở văn hóa, y tế, an toàn giao thông, nghề nghiệp của phụ huynh và các nguồn học liệu địa phương. Sự phối hợp này giúp chương trình giáo dục gần gũi hơn với đời sống của trẻ, tăng cường trải nghiệm thực tiễn và góp phần hình thành bản sắc riêng của nhà trường. Tuy nhiên, việc phối hợp cần có kế hoạch, có tiêu chí lựa chọn nội dung, bảo đảm an toàn cho trẻ và phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non.

2.2.5. Chỉ đạo ứng dụng chuyển đổi số trong phát triển chương trình giáo dục

Ứng dụng chuyển đổi số trong phát triển chương trình giáo dục là biện pháp phù hợp với xu hướng đổi mới quản trị trường mầm non hiện nay. Hiệu trưởng cần chỉ đạo sử dụng công nghệ số trong các khâu phân tích bối cảnh, xây dựng kế hoạch giáo dục, quản lý học liệu, tổ chức hoạt động giáo dục, lưu trữ minh chứng, đánh giá sự phát triển của trẻ và lấy ý kiến phản hồi từ giáo viên, phụ huynh. Công nghệ số giúp nhà trường lưu trữ, chia sẻ, cập nhật và điều chỉnh chương trình giáo dục thuận tiện hơn; đồng thời hỗ trợ giáo viên trong thiết kế hoạt động, khai thác học liệu và theo dõi quá trình phát triển của trẻ.

Tuy nhiên, trong giáo dục mầm non, chuyển đổi số cần được triển khai theo hướng hỗ trợ phát triển chương trình, không thay thế hoạt động trải nghiệm, vui chơi, giao tiếp trực tiếp của trẻ. Nhà trường cần xây dựng kho học liệu số, hồ sơ minh chứng số, hệ thống trao đổi thông tin với phụ huynh và công cụ theo dõi quá trình thực hiện chương trình. Đồng thời, cần bồi dưỡng giáo viên về kỹ năng sử dụng công nghệ, lựa chọn học liệu

số phù hợp lứa tuổi và bảo đảm an toàn dữ liệu của trẻ. Kết quả khảo nghiệm cho thấy biện pháp này có tính cần thiết nhưng tính khả thi thấp hơn các biện pháp còn lại, phản ánh yêu cầu cần tiếp tục đầu tư hạ tầng, nâng cao năng lực số và hoàn thiện điều kiện triển khai ở các trường mầm non.

2.3. Mối quan hệ giữa các biện pháp và khảo nghiệm tính cấp thiết, khả thi

Các biện pháp phát triển chương trình giáo dục ở một số trường mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh có mối quan hệ chặt chẽ, tác động qua lại và bổ trợ cho nhau trong một chỉnh thể thống nhất. Biện pháp tổ chức bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình giáo dục cho cán bộ quản lý và giáo viên theo hướng học tập tại chỗ giữ vai trò nền tảng, trực tiếp nâng cao năng lực của các chủ thể tham gia phát triển chương trình. Biện pháp thiết lập cơ chế tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình tạo cơ sở quản lý để nhà trường và giáo viên chủ động cụ thể hóa chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện thực tiễn, đồng thời bảo đảm tính minh bạch và trách nhiệm trong quá trình thực hiện. Biện pháp xây dựng cộng đồng học tập chuyên môn tạo môi trường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ giáo viên cùng nghiên cứu, điều chỉnh và hoàn thiện chương trình. Biện pháp phối hợp giữa nhà trường - gia đình - cộng đồng giúp mở rộng nguồn lực, tăng tính thực tiễn và sự phù hợp của chương trình với đời sống của trẻ. Biện pháp ứng dụng chuyển đổi số hỗ trợ việc quản lý dữ liệu, xây dựng học liệu, chia sẻ thông tin, đánh giá và điều chỉnh chương trình. Các biện pháp cần được triển khai đồng bộ, linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của từng trường mầm non.

Để đánh giá tính phù hợp của hệ thống biện pháp, nghiên cứu tiến hành khảo nghiệm bằng phiếu hỏi đối với 92 khách thể là cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán có kinh nghiệm tại các trường mầm non trên địa bàn khảo sát. Phiếu khảo nghiệm đánh giá 5 biện pháp theo hai tiêu chí: mức độ cần thiết và tính khả thi, sử dụng thang đo Likert 5 mức; số liệu được xử lý bằng tần suất, tỷ lệ phần trăm, điểm trung bình và xếp thứ bậc. Kết quả cho thấy các biện pháp đều được đánh giá cao. Về mức độ cần thiết, điểm trung bình chung đạt 4,39, trong đó biện pháp bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình theo hướng học tập tại chỗ đạt cao nhất với ĐTB = 4,62, xếp thứ 1; tiếp đến là biện pháp xây dựng cộng đồng học tập chuyên môn với ĐTB = 4,48, xếp thứ 2; biện pháp phối hợp giữa nhà trường - gia đình - cộng đồng đạt

ĐTB = 4,37, xếp thứ 3. Về tính khả thi, điểm trung bình chung đạt 4,17; biện pháp bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình theo hướng học tập tại chỗ được đánh giá cao nhất với ĐTB = 4,48, xếp thứ 1; biện pháp xây dựng cộng đồng học tập chuyên môn đạt ĐTB = 4,32, xếp thứ 2; biện pháp phối hợp giữa nhà trường - gia đình - cộng đồng đạt ĐTB = 4,20, xếp thứ 3. Kết quả khảo nghiệm khẳng định hệ thống biện pháp đề xuất có tính cần thiết và khả thi, trong đó bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình và xây dựng cộng đồng học tập chuyên môn là những biện pháp cần được ưu tiên triển khai.

III. KẾT LUẬN

Phát triển chương trình giáo dục ở trường mầm non là yêu cầu cần thiết nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; đồng thời phát huy tính chủ động, linh hoạt và sáng tạo của nhà trường trong cụ thể hóa Chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện thực tiễn. Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn, bài viết đã đề xuất 5 biện pháp phát triển chương trình giáo dục ở một số trường mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, gồm: bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình cho cán bộ quản lý, giáo viên theo hướng học tập tại chỗ; thiết lập cơ chế tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình; xây dựng cộng đồng học

tập chuyên môn; phối hợp giữa nhà trường - gia đình - cộng đồng; ứng dụng chuyển đổi số trong phát triển chương trình giáo dục.

Các biện pháp có mối quan hệ chặt chẽ, bổ trợ lẫn nhau và được khảo nghiệm ở mức cao về tính cần thiết, tính khả thi. Kết quả này cho thấy hệ thống biện pháp đề xuất phù hợp với yêu cầu phát triển chương trình giáo dục mầm non ở cấp nhà trường, góp phần nâng cao vai trò tổ chức, chỉ đạo của hiệu trưởng và năng lực tham gia phát triển chương trình của đội ngũ giáo viên.

Để triển khai hiệu quả, hiệu trưởng các trường mầm non cần ưu tiên bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình cho đội ngũ; xây dựng cơ chế tự chủ chuyên môn rõ ràng, gắn với trách nhiệm giải trình; duy trì cộng đồng học tập chuyên môn trong nhà trường; tăng cường phối hợp với cha mẹ trẻ, cộng đồng địa phương và từng bước ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý, xây dựng, thực hiện, đánh giá và điều chỉnh chương trình giáo dục. Cơ quan quản lý giáo dục địa phương cần tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn, tạo điều kiện về nguồn lực và cơ chế để các trường mầm non phát triển chương trình giáo dục phù hợp với đặc điểm trẻ em, điều kiện nhà trường và bối cảnh địa phương.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Nguyễn Đức Chính. (2018). *Phát triển chương trình giáo dục*. Hà Nội: Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn Thị Thu Hiền. (2017). *Phát triển và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Trần Thị Minh Huệ, Ngô Huyền Nhung. (2020). *Phát triển chương trình giáo dục mầm non. Tài liệu bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp GV mầm non hạng III*. Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên.
- Nguyễn Thị Ngọc Tâm. (2022). *Giải pháp nâng cao chất lượng phát triển và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non tại tỉnh Bình Dương*. Tạp chí Giáo dục, 22(8), 30–34.
- Nguyễn Thạch Thảo. (2025). *Đổi mới quản lý, xây dựng và triển khai chương trình giáo dục mầm non theo hướng lấy trẻ làm trung tâm*. Tạp chí Tâm lý – Giáo dục, 31(09, Kỳ 2), 119–123.
- Ornstein, A. C., & Hunkins, F. P. (2018). *Curriculum: Foundations, principles, and issues (7th ed.)*. Pearson.
- Li, X. (2024). *Digital transformation in early childhood education: A systematic review*. Early Childhood Education Journal. <https://doi.org/10.1007/s10643-024-01804-8>